

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRƯỜNG
PTDTNT THPT TỈNH GIAI ĐOẠN 2020-2025,
TÀM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Trường PTDTNT THPT Tỉnh được thành lập ngày 23/7/1990 theo Quyết định số 893/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Qua hơn 33 năm phấn đấu của bao thế hệ thầy và trò nhà trường cùng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, và học sinh của toàn trường đã nỗ lực phấn đấu dạy và học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đến nay cơ bản đã khang trang, đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

Xuyên suốt quá trình phấn đấu của bao thế hệ thầy và trò nhà trường cùng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, ngôi trường đã thực sự có những bước “chuyển mình”, ngày càng khẳng định được vai trò quan trọng trong tất cả các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, chính trị. Đội ngũ giáo viên và học sinh trong nhà trường tăng lên cả về số lượng và chất lượng, một địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân trên địa bàn 05 huyện miền núi và 3 huyện đồng bằng có con em người DTTS theo học. Với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, Trường PTDTNT THPT Tỉnh đã vinh dự được nhiều giấy khen, bằng khen của các ngành, các cấp.

Trên cơ sở đó, Trường PTDTNT THPT Tỉnh xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như là sự tiếp nối của chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn trước đây.

Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường.

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: 59 người (CBQL: 03, giáo viên: 38; nhân viên: 18).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 07 Thạc sỹ.

1.2. Học sinh, chất lượng đào tạo;

- Tổng số lớp hiện nay: 15 lớp

- Tổng số học sinh: 500em.

- Chất lượng giáo dục trong 03 năm trở lại đây:

TT	Năm học	Tổng số học sinh	Học lực					Hạnh kiểm			Tỷ lệ % lên lớp	Tỷ lệ % Tốt nghiệp
			Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Tốt	Khá	Trung bình		
KẾT QUẢ GIÁO DỤC												
1	2020-2021	495	29	327	129	0	0	482	12	1	0	100% 100%
2	2021-2022	487	63	363	61	0	0	487	481	4	2	100% 99.5%
3	2022-2023	488	104	361	23	0	0	486	2	0	0	100% 99.4%

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa: Hàng năm tham gia đầy đủ các cuộc thi học sinh giỏi khối 12, 11 do ngành tổ chức nhưng kết quả còn khiêm tốn.

- Thi văn hóa. Văn nghệ, TDTT: Tham gia đầy đủ có chất lượng và đạt nhiều giải cao.

1.3. Cơ sở vật chất:

Với diện tích ở hai điểm trường hơn 14.603,5m², tường rào, cổng ngõ kiên cố; 18 phòng học, 05 phòng bộ môn và phòng chức năng kiên cố gồm: khối hành chính gồm 16 phòng, 11 phòng chức năng gồm: 01 phòng truyền thống; 01 nhà thi đấu đa năng; 01 văn phòng Đoàn; 01 phòng Công đoàn; 01 phòng Y tế; 02 phòng thực hành tin học với 42 máy tính kết nối Internet; 01 thư viện với hơn 14.000 đầu sách. Trang thiết bị dạy học được đầu tư đồng bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Nhà trường đã kết nối wifi, các phòng làm việc đều có máy tính, nối mạng Internet, đầy đủ trang thiết bị làm việc... Cơ sở vật chất của nhà trường đã đáp ứng khá tốt cho nhu cầu giảng dạy và học tập của GV và HS.

2. Cơ sở thực tiễn:

2.1. Thời cơ:

- Sự phát triển kinh tế đất nước ổn định, tăng trưởng khá; kinh tế xã hội tỉnh nhà tiếp tục phát triển mạnh.

- Đại hội Đảng các cấp rất thành công, tạo tiền đề phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá và giáo dục.

- Giáo dục, đào tạo của đất nước có nhiều khởi sắc. Nghị quyết số 29-NQ/TW phát triển đúng hướng, đem lại những thành quả đáng tự hào.

- Trong các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh luôn nhấn mạnh phát triển giáo dục miền núi và vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh. Trong đó, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số là mục tiêu ưu tiên hàng đầu.

- Khoa học công nghệ phát triển lên tầm cao mới.

- Lãnh đạo địa phương có học sinh học tại trường quan tâm đúng mực đối với sự nghiệp giáo dục.

- Trường đóng trên địa bàn khá ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.2. *Thách thức:*

- Cha mẹ học sinh là ở các huyện xa gấp khó khăn nhất định trong công tác phối hợp.

Vẫn còn một vài học sinh nhận thức chưa đến nơi chốn nên bỏ học.

- Cơ sở vật chất tuy đảm bảo phục vụ việc dạy và học nhưng chưa đáp ứng được việc giáo dục toàn diện cho học sinh vùng dân tộc thiểu số với đa sắc màu văn hóa.

2.3. *Điểm mạnh:*

- Đa số học sinh hiền, ngoan và biết vâng lời thầy cô, giáo.

- Hầu hết đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định; một số đang tiếp tục hoàn thiện.

- Trường nhiều năm liền đạt Tập thể lao động tiên tiến.

2.4. *Điểm yếu:*

- Đội ngũ giáo viên đa số lớn tuổi gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học.

- Còn tình trạng học sinh bỏ học vẫn còn.

III. *ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC*

1. *Tầm nhìn*

Xây dựng ngôi trường thân thiện, hạnh phúc, kỷ cương, từng bước nâng dần chất lượng, mọi thành viên đều được tạo điều kiện học tập và có khát vọng vươn lên. Nơi học sinh có mong muốn được theo học, giáo viên mong muốn được giảng dạy. Nơi đào tạo chất lượng hàng đầu của bậc THPT đối với học sinh là người dân tộc thiểu số.

2. *Sứ mệnh*

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn chuẩn quốc gia giai đoạn 1 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tạo dựng được môi trường giáo dục: Nề nếp – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm.

- Giáo dục học sinh phát triển toàn diện, chú trọng công tác chăm sóc và nuôi dưỡng, quan tâm nhiều đến giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Định hướng cho học sinh những ước mơ, hoài bão phù hợp với năng lực, sở trường và hoàn cảnh riêng để các em có mục tiêu phấn đấu.

3. Giá trị cốt lõi

Xây dựng và khẳng định niềm tin đối với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội bằng hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- *Tinh yêu quê hương và đất nước,*
- *Lòng tự trọng và khát vọng vươn lên,*
- *Tinh thần đoàn kết và sự hợp tác, chia sẻ,*
- *Tinh trung thực và tinh thần trách nhiệm,*
- *Gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa của các dân tộc.*

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC.

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục tại đơn vị; thực hiện nghiêm túc việc đổi mới chương trình giáo dục 2018, trong đó tập trung đổi mới PPĐH và KTĐG theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tập trung xây dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật; hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Mục tiêu ngắn hạn: Năm 2025, trường đạt kiểm định chất lượng Cấp độ 2 và đạt trường chuẩn quốc gia Mức độ 1.

- Mục tiêu trung hạn: Sau năm 2030 trường phấn đấu nâng cao kiểm định chất lượng Cấp độ 3, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Quy mô trường lớp: Năm học 2024 – 2025, trường có 15 lớp với tổng số lượng học sinh khoảng 500 học sinh. Phấn đấu không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học.

2.2. Chất lượng các mặt giáo dục hàng năm:

2.2.1. Hạnh kiểm:

- Tốt, Khá: 95% trở lên;
- Không có học sinh bị xử lý kỷ luật.

2.2.2. Học lực:

- Giỏi: 10% trở lên;
- Khá: 60% trở lên;
- Yếu: Dưới 1%; Không có học sinh kém.
- Không có học sinh ở lại lớp.

2.2.3. Học sinh giỏi cấp trường: 30 học sinh.

2.2.4. Học sinh giỏi cấp tỉnh: 08 -10 học sinh.

2.2.5. Học sinh đỗ Tốt nghiệp:

- Tốt nghiệp THPT: trên 95%.

2.2.6. Tuyển sinh:

- Vào lớp 10: 100%.
- Đại học, Cao đẳng: trên 55%.
- Học nghề: trên 20%.

2.2.7. Các hoạt động giáo dục khác:

- 100% học sinh đạt chuẩn GDTC, GDQPAN.
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- 100% học sinh có BHYT.

- Tổ chức HKPĐ cấp trường, tham gia cấp tỉnh (nếu có).

- Tổ chức Hội thao GDQPAN cấp trường, tham gia cấp tỉnh (nếu có).

2.3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua hàng năm:

- 100% cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia các cuộc vận động và các phong trào thi đua do các cấp phát động.

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- 04 tập thể được đề nghị Giám đốc Sở GD-ĐT tặng Giấy khen.

- Có cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; 08 cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 08 cán bộ, giáo viên được đề nghị Sở GD-ĐT tặng Giấy khen.

- Trên 90% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- Công đoàn đạt danh hiệu Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đoàn Thanh niên đạt danh hiệu Đoàn trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LUỢC

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn Trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường, gia đình với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Giải pháp cụ thể.

2.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống

- Tiếp tục quán triệt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, theo chủ đề năm 2024 và toàn nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Mỗi thầy giáo, cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; quyết tâm trở thành một giáo viên chuẩn về đạo đức, giỏi về chuyên môn.

- Cán bộ quản lý, giáo viên cam kết tham gia nhiệt tình, trách nhiệm và hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- Cán bộ, giáo viên và học sinh học tập, nói, viết và làm đúng pháp luật, thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Học sinh quyết tâm phấn đấu tham gia hiệu quả các phong trào thi đua do trường và Ngành phát động như:

- Phấn đấu là con ngoan, trò giỏi, công dân có ích cho xã hội.

- Nâng cao chất lượng các cuộc thi, hội thi; phấn đấu là học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Tham gia tốt các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, hội thao; quyết tâm đem thành tích tốt về cho trường, lớp.

- Góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; nói không với tệ nạn xã hội; nói không với bạo lực học đường; quyết tâm xây dựng môi trường học đường an toàn.

Giải pháp:

(1) Mỗi tổ chức, cá nhân phải thực hiện tốt việc nêu gương trong các phong trào thi đua; quan tâm xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nguyên tắc sinh hoạt tập thể như: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; Tập trung, dân chủ; Tự phê bình và phê bình.

(2) Phát huy vai trò tham mưu và hành động của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong các hoạt động giáo dục; tăng cường tích hợp, lòng ghép chương trình giáo dục kỹ năng sống, khởi nghiệp trong từng bộ môn, từng hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục toàn diện cho học sinh thông qua các phong trào thi đua thiết thực.

(3) Tạo môi trường thân thiện, an toàn cho học sinh ở trường; tăng cường tuyên truyền và giáo dục pháp luật, làm cho học sinh thấy và hiểu được trách nhiệm của mình trong học tập; khuyến khích học sinh phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân; xây dựng văn hoá ứng xử trong nhà trường.

(4) Nâng cao vai trò, trách nhiệm phối hợp giữa Đoàn Thanh niên, GVCN, GVBM, cán bộ lớp trong việc quản lý sổ học sinh; kịp thời phát hiện và ngăn chặn mâu thuẫn, quyết tâm không để xảy ra bạo lực học đường.

(5) Tổ chức nghiêm túc việc đăng ký cam kết thi đua trong cán bộ, giáo viên và học sinh.

2.2. Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT

2.2.1. Phát triển cơ sở vật chất, từng bước đảm bảo cơ sở vật chất đạt chuẩn:

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ phát triển cơ sở vật chất nhà trường phục vụ nhu cầu tối thiểu trong giảng dạy và các hoạt động giáo dục: Nhà đa năng, các khu phòng học bộ môn.

- Hoàn thành phòng truyền thống và tham mưu xây dựng nhà sinh hoạt văn hóa các dân tộc tại trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thẩm định các khối phòng học, nhà công vụ để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

- Thường xuyên đầu tư, nâng cấp hệ thống điện quạt, nước sinh hoạt, nhà vệ sinh, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu ăn ở, sinh hoạt, giảng dạy và học tập của cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Chú trọng công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

Giải pháp:

(1) Nhận bàn giao và đưa vào sử dụng có hiệu quả nhà tập đa năng, phòng học bộ môn.

(2) Tổ chức kiểm tra định kỳ cơ sở vật chất, thống kê chi tiết các hạng mục cần tu sửa nhỏ, lên kế hoạch tu sửa kịp thời để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy và học tập.

(3) Trên cơ sở kế hoạch xây dựng, sửa chữa hằng năm của Sở GD-ĐT, tổ chức kiểm tra, thẩm định các hạng mục công trình, từ đó tham mưu với các cấp có thẩm quyền tổ chức sửa chữa kịp thời, hợp lý.

2.2.2. Bổ sung thiết bị, phục vụ công tác giáo dục:

- Thực hiện việc mua sắm các thiết bị tối thiểu theo danh mục đủ phục vụ công tác giảng dạy và học tập. Mua sắm, bổ sung các thiết bị tối thiểu phục vụ công tác đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng thiết bị hiện có vào giảng dạy.

Giải pháp:

(1) Hằng năm, trên cơ sở kế hoạch của Sở GD-ĐT, thực hiện kịp thời việc mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thiết yếu, đủ phục vụ cho các môn học.

(2) Định kỳ, kiểm kê các thiết bị để có kế hoạch sửa chữa hoặc bổ sung, đảm bảo phục vụ nhu cầu tối thiểu cho công tác dạy và học.

(3) Đưa việc vận dụng thiết bị phục vụ giảng dạy, đổi mới với các phong trào thi đua thiết thực.

(4) Giáo dục, tuyên truyền công tác bảo vệ của công cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh.

2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

2.3.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường thể hiện đầy đủ chương trình giáo dục các bộ môn, các hoạt động giáo dục NGLL, giáo dục Nghề, hướng nghiệp, công tác hoạt động ngoại khóa, ...

Trên cơ sở Kế hoạch giáo dục của nhà trường và các bộ phận, ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch công việc chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học một cách hiệu quả nhất, phù hợp với điều kiện của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong chương trình các môn học và hoạt động giáo dục: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; phòng tránh đuối nước, dịch bệnh và biến cố; giáo dục quốc phòng, an ninh; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình; phòng chống bạo lực gia đình và học đường, phòng chống tảo hôn.

- Thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác giáo dục Nghề phổ thông, các hoạt động NGLL và giáo dục hướng nghiệp, định hướng và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

- Thực hiện việc dạy học tự chọn theo chủ đề bám sát, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg, ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

+ Tổ chức cho học sinh tập thể dục buổi sáng với nhiều hình thức: Nhịp điệu, võ cổ truyền...

+ Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, chọn đội tuyển để huấn luyện dự thi cấp tỉnh (nếu có).

+ Cán bộ, giáo viên tham gia các hoạt động thể dục thể thao, tập luyện thường xuyên, chuẩn bị đội tuyển dự thi giải Công đoàn ngành, Cụm thi đua.

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục quốc phòng, an ninh:

+ Thực hiện nghiêm túc dạy đúng, đủ chương trình GDQPAN. Thực hiện tiết dạy lý thuyết theo chương trình, dạy tập trung bài thực hành để có kế hoạch dứt điểm vào thời gian phù hợp cho học sinh lớp 12.

+ Tổ chức Hội thao GDQP-AN cấp trường, thành lập đội tuyển, bồi dưỡng, huấn luyện dự thi cấp tỉnh (nếu có).

- Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền những nội dung cốt lõi của các văn bản luật, dưới luật có liên quan đến các hoạt động giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh và tổ chức thực hiện quy chế chuyên môn một cách nghiêm túc; tránh sai sót, nhầm lẫn cho các cá nhân, bộ phận.

- Tổ chức dạy học lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật cho học sinh; triển khai hiệu quả bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường, quyết tâm xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện.

2.3.2. Thực hiện hiệu quả các phương thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh:

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra cho bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập.

- Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong các bài giảng; khai thác tối đa tính năng của các thiết bị dạy học hiện có, phương tiện nghe nhìn vào công tác giảng dạy; gắn lý thuyết với thực tiễn. Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương học tập, nghiên cứu, phát triển phẩm chất, năng lực để học sinh học tập.

- Tăng cường công tác truyền thông trong nhà trường; hạn chế những tác động tiêu cực của mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán và dự nguồn.

- Thường xuyên kết hợp dự giờ thăm lớp giữa Ban giám hiệu với các Tổ Chuyên môn theo kế hoạch kiểm tra nội bộ; cuối mỗi tiết dạy, căn cứ vào chuẩn phẩm chất và năng lực nhận xét hiệu quả tiết dạy, từ đó có những ý kiến đóng góp giúp giáo viên điều chỉnh khiết khuyết một cách kịp thời.

- Tạo điều kiện cho giáo viên trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi.

- Thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GD-ĐT tại Thông tư 58/2011, Thông tư 26/2020, Thông tư số 22/2021; việc xây dựng đề kiểm tra phải được thực hiện theo đúng quy trình các bước, trong đó chú trọng đến việc phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở cả 4 mức độ.

- Tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, phát triển hệ thống đề kiểm tra, các gói câu hỏi do bộ phận chuyên môn Sở GD-ĐT cung cấp sao cho phù hợp với đối tượng học sinh của mình. Việc xây dựng câu hỏi kiểm tra, đánh giá cần tích hợp nội dung thí nghiệm, thực hành, trải nghiệm, sáng tạo, gắn với các vấn đề tự nhiên và xã hội.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các hình thức: Hỏi – đáp, viết; đánh giá hồ sơ học tập, vở học hoặc sản phẩm học tập được giao; khuyến khích học sinh trình bày, báo cáo ý tưởng, kết quả học tập, nghiên cứu; tăng cường định hướng nghiên cứu dự án khoa học kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp. Đối với các lớp theo CT GDPT 2018, ở các bộ môn tích hợp cần thực hiện việc kiểm tra phù hợp giữa các nội dung trong phân môn.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương thức dạy học và kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất và kỹ năng thực hành kiểm tra trực tuyến; tập huấn công tác thi, kiểm tra trên máy tính cho giáo viên và học sinh, chuẩn bị tốt nhất mọi điều kiện để đáp ứng yêu cầu các kỳ thi trong tương lai và công tác phòng chống dịch bệnh.

2.4. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.4.1. Sửa chữa, sắp xếp lại cơ sở vật chất, thiết bị hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học... Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.4.2. Tham mưu với Lãnh đạo Sở GD-ĐT và các cấp có thẩm quyền, tăng cường tập huấn việc đổi mới chương trình GDPT trong nh năm học tiếp theo.

2.4.3. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý

- Thực hiện việc đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp, được quy định tại Thông tư 14 và Thông tư 20. Rà soát, bồi dưỡng trình độ giáo viên theo chuẩn được quy định tại Luật Giáo dục 2019; tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên phụ trách đổi mới chương trình GDPT 2018 và các khối lớp khác để chuẩn bị cho những năm tiếp theo.

- Thông kê số lượng cán bộ, giáo viên theo khung đề án vị trí việc làm để lập kế hoạch tham mưu Lãnh đạo Sở GD-ĐT tổ chức tuyển dụng, đáp ứng đủ số lượng phục vụ công tác giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo Chương trình

giáo dục phổ thông 2018; tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, trong đó chú ý cho các môn tích hợp để đáp ứng đổi mới chương trình trong tương lai.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ dự nguồn, đảm bảo chuẩn vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu của việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa.

2.5. Đổi mới công tác quản lý chuyên môn

- Chủ động, tự chủ trong công tác xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với quy định của cấp trên và điều kiện thực tiễn của đơn vị, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai.

- Đổi mới sinh hoạt Tổ Chuyên môn; tổ chức hiệu quả công tác dự giờ, rút kinh nghiệm; tập trung phân tích những điểm còn hạn chế trong Kế hoạch giáo dục bộ môn để có hướng điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện; thảo luận về việc đổi mới KTĐG theo định hướng phẩm chất và năng lực. Gắn công tác kiểm tra nội bộ với công tác dự giờ, đánh giá, tạo sự chuyển biến rõ nét đối với từng cán bộ, giáo viên.

- Thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách theo Công văn số 1446/SGDĐT-GDTrH của Sở GD-ĐT và những quy định mới của Bộ GD-ĐT. Tăng cường chất lượng ứng dụng CNTT trong công tác tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; tổ chức tốt công tác quản lý dữ liệu Ngành, Sở Nội vụ, Smas, KĐCLGD, ...

- Thực hiện đầy đủ các khâu trong công tác quản lý đổi với từng hoạt động trong nhà trường; đảm bảo các loại hồ sơ nhà trường theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và Điều lệ trường trung học mới kèm theo Thông tư 32; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử.

2.6. Các hoạt động giáo dục khác

2.6.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Đối tượng: Đội tuyển lớp, 11, 12.

- Thời gian, thời lượng: Từ khi chọn đội tuyển đến trước ngày dự thi 30 tiết.

- Thi cấp trường và chọn đội tuyển: Theo kế hoạch chuyên môn.

2.6.2. Thi Khoa học kỹ thuật; Chương trình khởi nghiệp cấp trường, cấp tỉnh:

- Đối tượng dự thi: Học sinh đang học tại trường.

- Thời gian thi cấp trường: Căn cứ vào kế hoạch của Sở, Bộ.

2.6.3. Giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, an ninh an toàn trường học:

- Đối tượng: Cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường.

- Thời gian tuyên truyền: Theo chủ đề hàng tháng, tập trung cao điểm vào tháng 9 hàng năm.

2.6.4. Diễn đàn thanh niên “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với Bạo lực học đường”:

- Đối tượng: Học sinh toàn trường.
- Thời gian tổ chức: Theo Kế hoạch của Đoàn trường.
- Hình thức: Sân khấu hoá.
- Nội dung: Hùng biện về tình bạn, tình yêu; Bạo lực học đường, thực trạng, nguyên nhân và giải pháp ngăn chặn ...

2.6.5. Tri ân thầy cô giáo:

- Đối tượng tham gia: Cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường.
- Thời gian tổ chức: Tháng 11 hàng năm
- Nội dung: Tri ân thầy cô giáo, viết bài thi về thầy cô, mái trường, ...
- Hình thức: Văn nghệ, báo ảnh, thơ ca, đăng ký tiết học tốt...

2.6.6. Kỷ niệm Ngày truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam

2.6.7. Giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng chống tảo hôn:

2.6.8. Tổ chức ngày Hội Tết cổ truyền các dân tộc

- Đối tượng: Cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh toàn trường.
- Thời gian: Tháng 01, 02 hàng năm.
- Nội dung: Tái hiện các hoạt động ngày Tết của các dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Hình thức: Sân khấu hóa các nghi lễ đón Tết cổ truyền, Trò chơi, dân vũ, đấu chiêng...

2.6.9. Hội trại Thanh niên:

- Đối tượng: Cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường.
- Thời gian, địa điểm: Tháng 3 hàng năm, tại điểm trường THPT.
- Nội dung: Tổ chức Hội trại, Dạy học qua di sản, Tìm hiểu truyền thống đồng bào Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.
- Hình thức: Hội trại 26/3; Hành hương về nguồn và dạy học qua di sản, Viết bài thi tìm hiểu, hoạt cảnh, phóng sự, ...

2.6.10. Tư vấn tuyển sinh và hướng nghiệp:

- Đối tượng: Học sinh lớp 12.
- Thời gian: Nửa đầu tháng 3 hàng năm.
- Nội dung: Tư vấn về công tác tổ chức kỳ thi Tốt nghiệp THPT, Tuyển sinh ĐH, CĐ, TCCN; Tư vấn về việc làm hồ sơ dự thi các kỳ: Tốt nghiệp,

Tuyển sinh; Tư vấn phân luồng sau THPT; Giải đáp thắc mắc cho học sinh về công tác chuẩn bị cho các kỳ thi cuối cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới công tác giảng dạy và kiểm tra, đánh giá:

1.1.1. Đổi mới công tác giảng dạy:

- Tổ chức tốt công tác tập huấn chuyên môn cho cán bộ, giáo viên cả về đổi mới chương trình GDPT 2018 và PPDH, KTDH.

- Cán bộ, giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT vào việc đổi mới PPDH; tăng cường áp dụng KTDH mới để nâng cao hiệu quả bài dạy.

- Chỉ đạo Tổ CM, giáo viên thực hiện nghiêm túc việc thiết kế giáo án theo định hướng phẩm chất và năng lực .

- Tổ chuyên môn mạnh dạn đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường thảo luận, xây dựng bài học theo hướng NCBH, xây dựng chủ đề dạy học, tích cực xây dựng bài dạy STEM.

- Tăng cường tập huấn dạy học trực tuyến để có thể thích nghi với điều kiện phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức các hội thi trong tập thể giáo viên nhằm nâng cao năng lực soạn giảng và đổi mới PPDH.

1.1.2. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá:

- Tổ chức tốt, nghiêm túc, đúng quy định ở tất cả các khâu trong công tác kiểm tra, đánh giá. Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc chấm bài, lên điểm và nhận xét quá trình tiến bộ của học sinh.

- Phối hợp tốt giữa công tác kiểm tra thường xuyên với kiểm tra định kỳ; thực hiện hiệu quả nhiều hình thức kiểm tra theo chiều hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tăng cường ứng dụng phương tiện CNTT để đổi mới công tác KTĐG, tạo sự đa dạng trong phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Tập trung xây dựng ngân hàng câu hỏi, xây dựng kho học liệu để giúp học sinh có cơ sở ôn tập hệ thống và hiệu quả hơn.

1.2. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra nội bộ:

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn 2 tuần một lần.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đảm bảo quy trình sinh hoạt, đa dạng hình thức sinh hoạt, trong đó tập trung thảo luận về nghiệp vụ chuyên môn, xây dựng chuyên đề.

- Thực hiện tốt quy trình xây dựng bài dạy theo NCBH, xây dựng chủ đề, xây dựng bài dạy STEM, xây dựng đề kiểm tra, đề cương ôn tập chất lượng.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra, đánh giá nội bộ, đảm bảo tính khoa học, chính xác, công bằng, khoa học, giúp đồng nghiệp tiến bộ; tổ chức tốt công tác KĐCLGD, thực hiện đánh giá trong, đăng ký đánh giá ngoài, chuẩn bị cho lộ trình xây dựng trường chuẩn.

- Tăng cường thảo luận, góp ý về công tác tập huấn đổi mới chương trình GDPT 2018, chuẩn bị tốt mọi điều kiện để bắt kịp tiến độ của cả nước.

- Tổ chức tốt công tác dự giờ, thao giảng; quan tâm đặc biệt đến quy trình góp ý, nhận xét và điều chỉnh bài dạy phù hợp.

- Cán bộ, giáo viên mạnh dạn đầu tư cho ý tưởng sáng tạo KHKT và hướng dẫn học sinh dự thi KHKT cấp trường, cấp tỉnh.

2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

2.1. Tập thể lãnh đạo:

- Tổ chức phân công, phân nhiệm rõ ràng; thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ; sắp xếp công việc khoa học, không chồng chéo.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng và tổ chức thực hiện công tác tổng thể và công tác đặc thù theo từng thời điểm.

- Tăng cường ứng dụng hiệu quả phương tiện CNTT trong công tác quản trị nhà trường cũng như công tác thông tin, truyền thông.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi nhiệm vụ của các bộ phận; trực tiếp tham gia hoặc tư vấn, động viên, giúp đỡ các tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công việc khi cần thiết.

- Lắng nghe tích cực từ mọi lực lượng để kịp thời điều chỉnh công việc hiệu quả.

- Tham mưu thực hiện công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất tối thiểu cho việc đổi mới chương trình.

- Xác định tầm nhìn, sứ mệnh của nhà trường trước mắt và lâu dài; trong đó tập trung cho công tác xây dựng trường chuẩn trong 2 năm tiếp theo.

- Tổ chức và trực tiếp tham gia vào công tác kiểm tra, đánh giá nội bộ tổ chuyên môn, giáo viên và các bộ phận trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác thi đua hằng năm.

- Chỉ đạo tốt các bộ phận và cá nhân trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm và kế hoạch bài dạy chi tiết.

2.2. Tổ chuyên môn:

- Tổ chức tốt công tác xây dựng chương trình dạy học các môn học.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục cho bộ phận.

- Tổ chức xây dựng các chủ đề dạy học, trải nghiệm, STEM.
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, báo cáo cho Hiệu trưởng.

2.3. Giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học và triển khai thực hiện hiệu quả.
- Hợp tác với các cá nhân, bộ phận trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và bộ phận.
- Tham gia bồi dưỡng hiệu quả việc thực hiện chương trình.
- Phối hợp tốt với các cá nhân và tổ chức trong nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh.

2.4: Nhân viên

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công hỗ trợ phục vụ công tác nuôi, dạy tại nhà trường đảm bảo mục tiêu đề ra.

3. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra thường xuyên hàng tháng, cuối kỳ, cuối năm về việc thực hiện kế hoạch của giáo viên, kịp thời báo cáo cho ban giám hiệu nhà trường.
- Theo định kỳ hàng tháng, cuối kỳ hoặc đột xuất, Ban giám hiệu nhà trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của cá nhân giáo viên và các tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường; đồng thời có sự đánh giá, nhận xét chi tiết, chính xác để các cá nhân, bộ phận có sự điều chỉnh kịp thời, hiệu quả.

4. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.
- Tăng cường môi trường giáo dục của gia đình, phụ huynh học sinh phối hợp thường xuyên với nhà trường trong việc giáo dục các em.

5. Các tổ chức đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.
- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

VII. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai, giúp

cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hằng năm, hằng tháng.

2. Kế hoạch chiến lược thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, một địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VIII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường kịp thời về cách tổ chức và thực hiện để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

2. Đối với chính quyền các địa phương

- Quan tâm tuyên truyền trong công tác tuyển sinh đầu cấp, công tác xã hội hoá giúp nhà trường thực hiện đảm bảo chiến lược đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến 2030 của Trường PTDTNT THPT tỉnh; Căn cứ kế hoạch này các ban ngành đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp để thực hiện tốt Sứ mệnh, tầm nhìn và Giá trị cốt lõi nhà trường đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Quảng Ngãi (để b/c);
- Hội đồng TDG ;
- BGH, CTCĐ, BTĐT ;
- Các TTCTM, VP;
- Đăng tải trên Website ;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



CHỦ TỊCH

Bùi Thế Giới

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tâm